

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Hải

Bà Đinh Thị Lưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo: Lò Văn Ch, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1990 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản N M 1, xã G Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ Văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; con ông: Lò Văn Thng; con bà: Hà Thị H; có vợ là Lò Thị Ng, bị cáo có 01 con sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1987, nơi cư trú: Bản N M 1, xã G Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2017, Lò Văn Ch đang ở nhà tại Bản N M 1, xã G Ph thì có người đàn ông tên Vũ gọi điện thoại di động hỏi mua ma túy. Ch nhất trí bán cho Vũ 01 gói ma túy với giá 200.000đ và hẹn địa điểm giao ma túy tại khu vực cầu bản Chát, xã G Ph. Trên đường đi bán ma túy cho Vũ, Ch bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Lò Văn Ch đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 08): Gói chất bột màu trắng thu giữ của Ch có khối lượng 0,132 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,023 gam (ký hiệu C) gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 152/KLMT ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 10):

Mẫu gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy; loại chất Heroin; khối lượng mẫu gửi là 0,023gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,132gam, loại chất Heroin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 16/KSĐT-MT ngày 27 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy 0,109 gam Heroin vật chứng còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số IMEI1: 359429062339197 của bị cáo Lò Văn Ch.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-BLADE, BKS 26D1 – 219.66 cho chị Lò Thị Ngương.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn Ch nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Lò Thị Ngương xác nhận chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của mình. Là phương tiện sử dụng Ch cho gia đình, việc bị cáo Ch sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi bán ma túy chị không được biết. Chị Ngương đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô.

Kết thúc tranh luận, bị cáo Ch trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lò Văn Ch khai nhận hành vi bán ma túy cho Vũ, mục đích để kiếm lời. Lời khai nhận của bị cáo Ch còn được chứng minh bởi những tài liệu, chứng cứ sau đây: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng (bút lục 01-03), lời khai của người làm chứng và các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của Ch tại cơ quan điều tra (bút lục 34-46) cũng như lời khai tại phiên tòa đều thể hiện gói ma túy cơ quan công an thu giữ là của Lò Văn Ch đang trên đường mang đi bán cho Vũ. Từ việc phân tích đánh giá các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn Ch đã có hành vi cất giấu, vận chuyển 01 gói Heroin nhằm để bán cho Vũ.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Theo tiểu mục 3.3 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì “Mua bán trái phép chất ma túy” là một trong các hành vi sau đây:

e) Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;

g) Vận chuyển chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác....;

Như vậy, hành vi cất giấu, vận chuyển 01 gói Heroin nhằm để bán lại cho người khác của Lò Văn Ch đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Khối lượng Heroin Lò Văn Ch phải chịu trách nhiệm là 0,132gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ch thành khẩn khai báo, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14. Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn (Bút lục số 62). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 0,109 gam Heroin (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số IMEL1: 359429062339197 của bị cáo Lò Văn Ch là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-BLADE, BKS 26D1 – 219.66, xác định chủ sở hữu là chị Lò Thị Nguơng. Chiếc xe là phương tiện di chuyển của gia đình. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội chị Nguơng không được biết. Hội đồng xét xử cần trả lại chiếc xe cho chị Nguơng.

Đối với người thanh niên tên Vũ là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của bị cáo Ch. Bị cáo Ch không biết địa chỉ của Vũ ở đâu, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Vũ.

Đối với Phàng A Páo, người đã bán ma túy cho bị cáo Ch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, hiện nay đối tượng không có mặt tại địa phương. Việc mua bán ma túy giữa Ch và Páo không có ai khác biết, ngoài lời khai của bị cáo Ch ra không còn chứng cứ nào khác chứng minh Páo có liên quan. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Tuy nhiên, cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập chứng cứ, nếu có căn cứ cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Lò Văn Ch đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lò Văn Ch 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2017 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 0,109 gam Heroin (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số IMEL1: 359429062339197 của bị cáo Lò Văn Ch.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-BLADE, BKS 26D1 – 219.66 cho chị Lò Thị Nguơng, nơi cư trú: Bản N M 1, xã G Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 22/BB- GNVC ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

[3] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Kiến nghị: Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập chứng cứ đối với Phòng A Páo, nếu có căn cứ cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

